

Điều 9. Ban chỉ đạo tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phối hợp với các Bộ, Ban, ngành, các đoàn thể và các tổ chức xã hội khác ở Trung ương để chỉ đạo các địa phương thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Quy chế này được áp dụng cho Ban chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy rừng được thành lập theo Quyết định số 111/2001/QĐ-BNN ngày 23 tháng 11 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 11. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, thường trực Ban chỉ đạo tổng hợp, đề xuất nội dung bổ sung, sửa đổi trình Ban chỉ đạo và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định./.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn

LÊ HUY NGỌ

BỘ TƯ PHÁP

THÔNG TƯ số 06/2001/TT-BTP ngày 08/11/2001 hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành tư pháp.

Căn cứ Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ quy định các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp;

cụ thể hóa tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương Lao động;

Sau khi trao đổi với Viện Thi đua - khen thưởng Nhà nước, Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành tư pháp như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

A. ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Cá nhân đang công tác trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các cơ quan thi hành án và tòa án nhân dân địa phương.

2. Các tập thể trong ngành tư pháp bao gồm các đơn vị cơ sở và các tập thể nhỏ trong đơn vị cơ sở:

2.1. Các đơn vị cơ sở:

- Cơ quan Bộ Tư pháp;
- Cục Trợ giúp pháp lý;
- Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
- Viện Nghiên cứu khoa học pháp lý;
- Báo Pháp luật;
- Tạp chí Dân chủ và pháp luật;
- Trường Đại học Luật Hà Nội;
- Trường Đào tạo các chức danh tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

2.2. Tập thể nhỏ trong các đơn vị cơ sở bao gồm:

- Các vụ, cục quản lý thi hành án dân sự, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ thuộc cơ quan Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Cục Trợ giúp pháp lý, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, Viện Nghiên cứu khoa học pháp lý;

- Các khoa, phòng và các đơn vị thuộc Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đào tạo các chức danh tư pháp;

- Các đơn vị thuộc Báo Pháp luật, Tạp chí Dân chủ và pháp luật;

- Các tòa chuyên trách và các đơn vị khác thuộc Tòa án nhân dân cấp tỉnh;

- Phòng thi hành án, các đội thi hành án và các tòa án nhân dân cấp huyện.

3. Các cá nhân, tập thể khác (thuộc các cơ quan tư pháp địa phương, các cơ quan hỗ trợ tư pháp, các tổ chức pháp chế ngành v.v...) có đóng góp thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực công tác tư pháp.

B. NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

Việc khen thưởng phải bảo đảm 5 nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ thể hiện rõ tinh thần dân chủ và tập trung, bảo đảm kịp thời, chính xác và có tác dụng nêu gương, kết hợp hài hòa khen tinh thần với thưởng vật chất.

Mọi cá nhân hoặc tập thể trước khi được đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đều phải thực hiện bình xét tại các tập thể nhỏ trong đơn vị cơ sở hoặc đơn vị cơ sở trên cơ sở đăng ký thi đua. Riêng đối với khen thưởng đột xuất thì việc xét khen thưởng được tiến hành kịp thời ngay sau khi lập được thành tích.

Việc xét các hình thức khen thưởng phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ; lấy kết quả đã khen thưởng của các cấp thấp hơn, mức thấp hơn để làm căn cứ khi xét ở cấp cao hơn, mức cao hơn.

Việc xét các hình thức khen thưởng trong ngành tư pháp phải căn cứ vào các tiêu chuẩn

được quy định tại Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ và tại Thông tư này.

II. CÁC HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG TRONG NGÀNH TƯ PHÁP

A. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Các hình thức khen thưởng của ngành tư pháp:

1.1. Các danh hiệu thi đua:

- Đối với cá nhân:

+ Lao động giỏi;

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở;

+ Chiến sĩ thi đua ngành tư pháp.

- Đối với tập thể:

+ Tập thể lao động giỏi;

+ Tập thể lao động xuất sắc.

1.2. Các hình thức khen thưởng:

- Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị cơ sở;

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

- Cờ thi đua của ngành tư pháp.

2. Các hình thức khen thưởng của Nhà nước:

2.1. Danh hiệu thi đua:

- Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

2.2. Các hình thức khen thưởng:

- Cờ thi đua của Chính phủ;

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Huân chương Lao động (các hạng).

B. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Lao động giỏi:

Công chức được khen thưởng danh hiệu Lao động giỏi phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ; hoàn thành vượt mức nhiệm vụ được giao; đạt chất lượng hiệu quả công tác tốt;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần tự lực cánh sinh; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập đảm bảo tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch công chức mà mình đang đảm nhiệm (trình độ chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ).

Danh hiệu Lao động giỏi mỗi năm được xét khen thưởng một lần do Thủ trưởng đơn vị cơ sở quyết định đối với công chức trong đơn vị cơ sở; Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định đối với công chức trong các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tư pháp.

Công chức được tặng danh hiệu Lao động giỏi được cấp giấy chứng nhận kèm theo tiền thưởng không quá 1/2 tháng lương tối thiểu.

2. Chiến sỹ thi đua cơ sở:

Công chức được khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; đạt chất lượng hiệu quả công tác cao; có đề án hoặc sáng kiến được áp dụng vào lĩnh vực quản lý của ngành;

- Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần tự lực cánh sinh; nêu cao tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập đảm bảo tiêu chuẩn nghiệp vụ mà mình đang đảm nhiệm (trình độ chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ).

Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở mỗi năm được xét khen thưởng một lần do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định đối với công chức trong các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp.

Công chức được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở được cấp giấy chứng nhận kèm theo tiền thưởng không quá 1 tháng lương tối thiểu.

3. Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp:

Công chức được khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Là người tiêu biểu, xuất sắc nhất trong số Chiến sỹ thi đua cơ sở và có 3 năm liên tục được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, hoặc tuy chưa đủ 3 năm liên tục là Chiến sỹ thi đua cơ sở thì thành tích phải là tấm gương sáng của ngành.

- Hoặc là người tiêu biểu, xuất sắc nhất trong số những người có 3 năm liên tục được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp 5 năm được xét khen thưởng 2 lần vào năm thứ 3 và năm thứ 5 của kế hoạch 5 năm do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định đối với các công chức đang công tác trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, cơ quan thi hành án, tòa án nhân dân địa phương và Giám đốc Sở Tư pháp.

Công chức được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp được cấp giấy chứng nhận và Huy hiệu Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp kèm theo tiền thưởng không quá 2 tháng lương tối thiểu.

4. Chiến sỹ thi đua toàn quốc:

Công chức được khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

Là người tiêu biểu xuất sắc nhất trong số Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp. có 2 lần liên tục là Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp và phải đủ 2 điều kiện sau:

+ Đợt xét chọn phải đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp;

+ Thành tích 3 năm cuối được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoặc Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động.

Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc 5 năm được xét khen thưởng một lần vào năm cuối kế hoạch 5 năm do Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với công chức đang công tác trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, cơ quan thi hành án, tòa án nhân dân địa phương và Giám đốc Sở Tư pháp.

Công chức được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc được cấp giấy chứng nhận và Huy hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc kèm theo tiền thưởng không quá 3 tháng lương tối thiểu.

5. Tập thể lao động giỏi:

Tập thể nhỏ trong đơn vị cơ sở được khen thưởng danh hiệu Tập thể lao động giỏi phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành nhiệm vụ và kế hoạch được giao, tổ chức phong trào thi đua nền nếp và có hiệu quả thiết thực;

- Chấp hành tốt đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tập thể đoàn kết, vững mạnh;

- Có ít nhất 30% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu Lao động giỏi và không có người bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

Danh hiệu Tập thể lao động giỏi mỗi năm được xét khen thưởng một lần do Thủ trưởng đơn vị cơ sở quyết định đối với tập thể nhỏ trong đơn vị cơ sở; Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định đối với tập thể nhỏ thuộc cơ quan Bộ Tư pháp.

Tập thể Lao động giỏi được cấp giấy chứng nhận kèm theo tiền thưởng không quá 1 tháng lương tối thiểu.

6. Tập thể lao động xuất sắc:

Tập thể nhỏ trong đơn vị cơ sở được khen thưởng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc phải đạt được các tiêu chuẩn sau đây:

- Sáng tạo vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước; có phong trào thi đua nền nếp, thiết thực được đơn vị bạn suy tôn học tập;

- Gương mẫu, đi đầu trong việc chấp hành đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tập thể đoàn kết, trong sạch, vững mạnh;

- Có ít nhất 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu Lao động giỏi, có cá nhân được khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở và không có người bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc mỗi năm được xét khen thưởng một lần do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định.

Tập thể lao động xuất sắc được cấp giấy chứng nhận kèm theo tiền thưởng không quá 3 tháng lương tối thiểu.

7. Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị cơ sở: là hình thức khen thưởng đối với cá nhân, tập thể vào dịp tổng kết năm công tác, khi kết thúc một cuộc vận động, một đợt thi đua ngắn ngày, khen thưởng thành tích đột xuất, gương người tốt, việc tốt có tác dụng nêu gương trong phạm vi hoạt động của đơn vị cơ sở.

Công chức, tập thể trong ngành được khen thưởng Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị cơ sở vào dịp tổng kết năm công tác phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

+ Đối với cá nhân: là người tiêu biểu trong số người đạt danh hiệu Lao động giỏi;

+ Đối với tập thể nhỏ: là tập thể tiêu biểu trong số tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động giỏi.

Cá nhân, tập thể được tặng Giấy khen kèm theo tiền thưởng không quá 1/2 tháng lương tối thiểu.

8. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: là hình thức khen thưởng đối với cá nhân, tập thể quy định tại Mục A Phần I vào dịp tổng kết năm công tác, khi kết thúc một cuộc vận động, một đợt thi đua ngắn ngày, lập thành tích xuất sắc một mặt công tác, các thành tích đột xuất xuất sắc, gương người tốt việc tốt tiêu biểu, có tác dụng giáo dục, nêu gương trong toàn ngành.

Công chức, tập thể trong ngành được khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp vào dịp tổng kết năm công tác phải đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Đối với cá nhân: là người tiêu biểu trong số người đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở;

+ Đối với tập thể nhỏ: là tập thể tiêu biểu trong số tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;

+ Đối với đơn vị cơ sở: phải có ít nhất 80% cá nhân đạt danh hiệu Lao động giỏi và có ít nhất 10% cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở.

Cá nhân, tập thể được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp kèm theo tiền thưởng không quá 1 tháng lương tối thiểu đối với cá nhân, không quá 2 tháng lương tối thiểu đối với tập thể.

9. Cờ thi đua của ngành tư pháp:

Tập thể được khen thưởng Cờ thi đua của ngành tư pháp phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành vượt mức toàn diện các nhiệm vụ được giao trong năm với chất lượng, hiệu suất công tác cao;

- Được bình chọn, suy tôn là đơn vị có thành tích thi đua dẫn đầu khu vực thi đua của ngành;

- Có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị khác trong ngành học tập; thực hành tiết kiệm tốt; chống tham nhũng, buôn lậu và các tệ nạn xã hội, có hiệu quả thiết thực; thực hiện tốt các chính sách về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

Cờ thi đua của ngành tư pháp mỗi năm xét khen thưởng một lần vào dịp tổng kết năm, do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định tặng cho các tập thể Sở Tư pháp, cơ quan thi hành án, tòa án nhân dân địa phương và đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua của ngành.

Tập thể được tặng Cờ thi đua của ngành tư pháp kèm theo tiền thưởng không quá 15 tháng lương tối thiểu.

10. Cờ thi đua của Chính phủ:

Tập thể được khen thưởng Cờ thi đua của Chính phủ phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành vượt mức, toàn diện nhiệm vụ và kế hoạch được giao trong năm với chất lượng, hiệu suất công tác cao;

- Được bình chọn, suy tôn là đơn vị có thành tích thi đua dẫn đầu khối công tác của ngành;

- Có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu cho cả nước học tập; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội có hiệu quả thiết

thực; thực hiện tốt các chính sách về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

Cờ thi đua của Chính phủ mỗi năm xét khen thưởng một lần vào dịp tổng kết năm, do Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng cho Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Phòng Thi hành án và đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có thành tích xuất sắc toàn diện nhất, dẫn đầu khối công tác của ngành và dẫn đầu các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

Tập thể được tặng Cờ thi đua của Chính phủ kèm theo tiền thưởng không quá 30 tháng lương tối thiểu.

11. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

Cá nhân, tập thể được khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Đối với cá nhân:

+ Có thành tích đột xuất xuất sắc tiêu biểu trong ngành;

+ Hoặc cá nhân đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tặng Bằng khen 3 năm liên tục, năm đề nghị khen thưởng phải lập được thành tích mới xuất sắc hơn;

+ Hoặc được khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở từ 5 năm liên tục trở lên.

- Đối với tập thể:

+ Có thành tích đột xuất xuất sắc tiêu biểu trong ngành;

+ Hoặc tập thể đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tặng Bằng khen 3 năm liên tục, năm đề nghị khen thưởng phải lập được thành tích mới xuất sắc hơn.

+ Hoặc được khen thưởng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc từ 3 năm liên tục trở lên.

Cá nhân, tập thể được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ kèm theo tiền thưởng không quá 2 tháng lương tối thiểu đối với cá nhân, không quá 4 tháng lương tối thiểu đối với tập thể.

12. Huân chương Lao động (các hạng):

Cá nhân, tập thể được khen thưởng Huân chương Lao động (các hạng) phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

12.1. Huân chương Lao động hạng Ba:

- Đối với cá nhân:

+ Là Chiến sỹ thi đua cơ sở từ 10 lần trở lên, hoặc Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp, Chiến sỹ thi đua tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ 3 lần trở lên, hoặc người tiêu biểu trong số những người là Chiến sỹ thi đua toàn quốc;

+ Hoặc đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, sau đó 3 năm liên tục lập được thành tích xuất sắc được Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tặng Bằng khen.

- Đối với tập thể:

+ Là tập thể xuất sắc tiêu biểu, 5 năm trở lên được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong đó năm cuối phải được tặng Cờ thi đua của ngành hoặc Cờ thi đua của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Cờ thi đua của Chính phủ;

+ Hoặc đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, sau đó 3 năm liên tục lập được thành tích xuất sắc được Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tặng Bằng khen.

Cá nhân, tập thể được tặng Huân chương Lao động hạng Ba kèm theo tiền thưởng không quá 4 tháng lương tối thiểu đối với cá nhân, không quá 8 tháng lương tối thiểu đối với tập thể.

12.2. Huân chương Lao động hạng Nhì:

- Đối với cá nhân:

+ Là người tiêu biểu xuất sắc trong số những người 2 lần là Chiến sỹ thi đua toàn quốc;

+ Hoặc đã được tặng Huân chương Lao động hạng Ba, sau đó 5 năm trở lên đạt thành tích xuất sắc được Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tặng Bằng khen;

- Đối với tập thể:

+ Là tập thể xuất sắc, tiêu biểu của khu vực từ 3 năm trở lên, được tặng Cờ thi đua của ngành hoặc Cờ thi đua của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Hoặc đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, sau đó 5 năm trở lên đạt thành tích xuất sắc được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Cá nhân, tập thể được tặng Huân chương Lao động hạng Nhì kèm theo tiền thưởng không quá 8 tháng lương tối thiểu đối với cá nhân, không quá 16 tháng lương tối thiểu đối với tập thể.

12.3. Huân chương Lao động hạng Nhất:

- Đối với cá nhân:

+ Là người tiêu biểu xuất sắc trong số những người 3 lần là Chiến sỹ thi đua toàn quốc;

+ Hoặc đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, sau đó 5 năm trở lên đạt thành tích xuất sắc được Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tặng Bằng khen.

- Đối với tập thể:

+ Là tập thể xuất sắc tiêu biểu của ngành, được Chính phủ tặng Cờ thi đua 4 lần trở lên;

+ Hoặc đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, sau đó 5 năm trở lên đạt thành tích xuất sắc được Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tặng Bằng khen, trong đó 2 năm cuối được tặng Cờ thi đua của ngành hoặc Cờ thi đua của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Cá nhân, tập thể được tặng Huân chương Lao động hạng Nhất kèm theo tiền thưởng không quá 10 tháng lương tối thiểu đối với cá nhân, không quá 20 tháng lương tối thiểu đối với tập thể.

III. THỦ TỤC VÀ NỘI DUNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

A. THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ XÉT KHEN THƯỞNG

1. Đối với hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị cơ sở:

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng của đơn vị cơ sở, Thủ trưởng đơn vị cơ sở quyết định khen thưởng:

- Danh hiệu Lao động giỏi đối với công chức, tập thể nhỏ thuộc đơn vị cơ sở do Bộ Tư pháp phân cấp quản lý.

- Giấy khen đối với cá nhân, tập thể quy định tại điểm 7 Mục B Phần II của Thông tư này.

Thủ trưởng đơn vị cơ sở có trách nhiệm lưu giữ hồ sơ và gửi quyết định khen thưởng về Thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Tư pháp để theo dõi, quản lý.

2. Đối với các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp:

2.1. Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng cơ quan Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định khen thưởng:

- Danh hiệu Lao động giỏi đối với công chức, tập thể nhỏ thuộc cơ quan Bộ Tư pháp;

2.2. Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng ngành tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định khen thưởng:

- Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp;

- Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp đối với công chức đang công tác trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, cơ quan thi hành án, tòa án nhân dân địa phương và Giám đốc Sở Tư pháp;

- Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc đối với tập thể nhỏ trong các đơn vị cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp;

- Cờ thi đua của ngành tư pháp đối với tập thể Sở Tư pháp, cơ quan thi hành án, tòa án nhân dân địa phương và các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

- Bằng khen đối với cá nhân, tập thể quy định tại điểm 8 Mục B Phần II của Thông tư này.

3. Đối với hình thức khen thưởng của Nhà nước:

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng ngành tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp xét, trình cấp có thẩm quyền xét tặng các hình thức khen thưởng của Nhà nước đối với các cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tư pháp, tập thể Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Tư pháp.

B. NỘI DUNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT KHEN THƯỞNG

1. Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng thường kỳ hàng năm:

Hồ sơ gồm có:

- Bản thành tích công tác của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng do Thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu (nếu có); Bản thành tích của tập thể Tòa án nhân dân cấp huyện, Đội thi hành án phải có ý kiến nhất trí của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp.

- Biên bản họp đánh giá cá nhân và tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định, được đơn vị đề nghị xét khen thưởng do Thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu.

- Văn bản đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị cơ sở theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - khen thưởng đơn vị cơ sở. Đối với tập thể, cá nhân thuộc cơ quan Bộ Tư pháp do Chủ tịch Hội đồng thi đua cơ quan Bộ Tư pháp có văn bản đề nghị khen thưởng.

- Văn bản hiệp y của Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh thống nhất ý kiến với Giám đốc Sở Tư pháp đề nghị khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể thuộc Tòa án nhân dân cấp huyện.

Bộ Tư pháp xét trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng các cá nhân, tập thể thuộc tòa án nhân dân địa phương trên cơ sở thống nhất ý kiến với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

- Văn bản hiệp y của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với các cá nhân, tập thể được đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành tư pháp, Cờ thi đua của ngành tư pháp và các hình thức khen thưởng của Nhà nước.

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
LawSoft *
094 113 1131

- Biên bản bình chọn, suy tôn của khu vực thi đua đối với các tập thể được đề nghị thưởng Cờ thi đua của ngành, Cờ thi đua của Chính phủ và các cá nhân được đề nghị khen thưởng Chiến sỹ thi đua ngành, Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

2. Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng đột xuất:

Hồ sơ gồm có:

- Bản tóm tắt thành tích;
- Công văn đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị cơ sở (nêu rõ mức độ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích đã lập được).

Việc hiệp y phải đảm bảo đầy đủ theo đúng các quy định trên.

3. Số lượng hồ sơ đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng phải đảm bảo có một bộ hồ sơ do đơn vị cơ sở lưu giữ, một bộ do Thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Tư pháp lưu giữ và một bộ gửi Viện Thi đua - khen thưởng Nhà nước (đối với hình thức khen thưởng của Nhà nước).

Riêng đối với các trường hợp thuộc tòa án nhân dân địa phương đề nghị khen thưởng các hình thức Chiến sỹ thi đua ngành, Cờ thi đua và các hình thức khen thưởng của Nhà nước, ngoài số lượng hồ sơ nêu trên phải đảm bảo có thêm một bộ gửi về Bộ Tư pháp để có tài liệu trao đổi ý kiến với Tòa án nhân dân tối cao.

Các bộ hồ sơ này đều phải là hồ sơ gốc (bản chính).

Báo cáo thành tích của các cá nhân, tập thể phải nêu toàn diện các mặt công tác trong thời gian đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định, thống kê đầy đủ các hình thức khen thưởng đã đạt được. Ví dụ:

+ Nếu đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen thì phải báo cáo thành tích công tác 3 năm liên tục.

+ Nếu đề nghị tặng Huân chương Lao động các hạng thì phải báo cáo thành tích công tác 5 năm liên tục v.v...

Các văn bản trong hồ sơ đề nghị khen thưởng phải được đánh máy sạch đẹp, không tẩy xóa, sửa chữa; ghi đúng, đầy đủ họ tên, ngày... tháng... năm sinh, chức danh, đơn vị hành chính.

C. THỜI GIAN XÉT KHEN THƯỞNG

1. Các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ Tư pháp và Cờ thi đua của Chính phủ xét vào tháng 12 hàng năm; hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp xét khen thưởng phải gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Tư pháp trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

2. Các hình thức khen thưởng của Nhà nước như Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động các hạng được trình Thủ tướng Chính phủ xem xét vào thời gian sau đây:

+ Đợt ngày 1 tháng 5;

+ Đợt ngày 2 tháng 9;

+ Đợt ngày 20 tháng 11: Đối với các trường thuộc Bộ Tư pháp.

Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét khen thưởng phải gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - khen thưởng Bộ Tư pháp trước ngày 01 tháng 5, ngày 02 tháng 9 và ngày 20 tháng 11 ít nhất là 40 ngày.

3. Đối với các trường hợp có thành tích đột xuất đặc biệt xuất sắc, thì ngay sau khi lập được thành tích các đơn vị có trách nhiệm lập hồ sơ trình các cấp có thẩm quyền khen thưởng.

IV. KINH PHÍ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG CÔNG TÁC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

1. Kinh phí thi đua khen thưởng của ngành tư pháp được trích từ ngân sách nhà nước. Hàng năm, trong phạm vi ngân sách của Bộ Tư pháp được Chính phủ giao, Bộ Tư pháp trích tối đa 15% tổng quỹ tiền lương toàn ngành để làm nguồn kinh phí thi đua khen thưởng của ngành tư pháp.

2. Cá nhân, tập thể nào báo cáo thành tích không trung thực, che dấu khuyết điểm để được xét khen thưởng, nếu bị phát hiện thì Thủ trưởng đơn vị đó và cá nhân, tập thể có liên quan phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. Tùy theo lỗi nặng nhẹ, người có thẩm quyền quyết định khen thưởng có thể ra quyết định hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi quyết định khen thưởng, giấy chứng nhận danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng và yêu cầu hoàn trả khoản tiền thưởng kèm theo, ngoài ra còn có thể bị xử lý theo các quy định khác của pháp luật.

- Trình tự, thủ tục, thời hạn, hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo về khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 1 năm 2002 và thay thế Thông tư số 11/1999/TT-BTP ngày 15/5/1999 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành Tư pháp. Những văn bản hướng dẫn trước đây của Bộ Tư pháp trái với Thông tư này đều bị bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để nghiên cứu giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tư pháp
Thứ trưởng

UÔNG CHU LƯU

THÔNG TƯ số 08/2001/TT-BTP ngày 18/12/2001 hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện chế độ thi đua khen thưởng trong ngành tư pháp.

Căn cứ Nghị định số 56/1998/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ quy định các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp; cụ thể hóa tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương Lao động;

Thực hiện Thông tư số 25/2001/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn công tác quản lý tài chính thực hiện chế độ khen thưởng thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc;

Bộ Tư pháp hướng dẫn về mức tiền thưởng, nguồn kinh phí khen thưởng và sử dụng nguồn kinh phí thi đua khen thưởng; lập dự toán, cấp phát và thanh quyết toán kinh phí thi đua khen thưởng trong ngành tư pháp hàng năm như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này hướng dẫn các khoản chi cho công tác thi đua khen thưởng và mức tiền thưởng đối với cá nhân và tập thể được khen thưởng thành tích trong một năm, khen thưởng đột xuất hoặc được khen thưởng thành tích trong cả quá trình nhiều năm liên tục.

2. Các tập thể trong ngành tư pháp bao gồm: các đơn vị cơ sở và các tập thể nhỏ trong đơn vị cơ sở được quy định tại điểm 2 mục A phần I Thông tư số 06/2001/TT-BTP ngày 08 tháng 11 năm 2001 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành tư pháp.

3. Nguồn kinh phí thi đua khen thưởng hàng